

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH III: “BÁC NÔNG DÂN”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ Từ 29/12/2025 đến 02/01/2026

Giáo viên thực hiện: Bùi Thị Nga

Thứ 2 ngày 29 tháng 12 năm 2025

## PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

**Dạy KNVĐ: Lớn lên cháu lái máy cày.**

(Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu – MĐ liên hệ)

### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết hát và vỗ đệm theo TTKH bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được giáo dục học tập thông qua hoạt động vỗ đệm theo TTKH bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày.
- Rèn cho trẻ khả năng sử dụng dụng cụ âm nhạc khi vận động vỗ tay theo TTKH, sự nhanh nhẹn, tự tin khi tham gia hoạt động.
- Hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý và biết ơn các bác nông dân

**II. CHUẨN BỊ:** - Nhạc bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Hạt gạo làng ta .

- Phách tre, xác xô, trống; Ghế ngồi

### III. TIẾN HÀNH

#### 1.HĐ1.Trò chuyện cùng bé.

- Cô cho trẻ xem video clip về công việc, đồ dùng của nghề nông.
- Cô trò chuyện cùng bé về nội dung trẻ vừa quan sát.
- Hỏi trẻ : Có bài hát gì về nghề nông.

#### 2. HĐ2. Dạy KNVĐ : ‘Lớn lên cháu lái máy cày’

- Cho trẻ nghe giai điệu bài hát “Lớn lên cháu lái máy cày”
- Cô hỏi trẻ tên bài hát. Mời 1 trẻ lên hát.
- Cô cho trẻ trong lớp hát lại 2 lần
- Cho trẻ lên thể hiện bài hát theo phong cách riêng của mình
- Cô thống nhất- vận động vỗ đệm theo TT KH theo lời bài hát.
- Cô làm mẫu- vừa làm vừa hỏi trẻ cách vỗ đệm
- Cô mời 1 – 2 trẻ lên hát, vỗ đệm
- Cả lớp làm cùng cô hát và vỗ đệm 2-3 lần ( Cô bao quát lớp, chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ lên biểu diễn dưới nhiều hình thức: Tổ - Nhóm - Cá nhân
- Hỏi lại tên bài hát, cách vận động theo TTKH.
- Cả lớp hát kết hợp vận động TTKH 1 lần

*-> Mỗi chúng ta đều có quyền được học, được tham gia hoạt động và được thể hiện khả năng của mình. Quan hoạt động hát kết hợp vỗ đệm theo TTKH, các con biết thể hiện bài hát theo phong cách riêng của mình Các con còn được cô giáo tôn trọng ý tưởng, khuyến khích sáng tạo – đó chính là các con đang được hưởng quyền học tập và phát triển năng khiếu.*

### **3. HĐ3. Nghe hát “Hạt gạo làng ta”**

- Cô giới thiệu bài hát: “Hạt gạo làng ta”
- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.

+ Lần 1: Cô hát thể hiện tình cảm. nói qua về nội dung bài hát: Bài hát nói về công việc của bác nông dân làm việc dưới thời tiết khắc nghiệt, vất vả, cực nhọc, nhưng cũng rất vui và tự hào được góp sức vào công việc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

+ Lần 2: Cô hát kết hợp với cử chỉ điệu bộ minh họa

- Cho trẻ nghe và hát cùng cô.

### **4. HĐ4. Trò chơi âm nhạc: “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”**

- Cô nêu tên trò chơi.

- Luật chơi, cách chơi: Trẻ ngồi thành vòng tròn. Một trẻ đi ra bên ngoài lớp. Cô giấu đồ vật vào 1 trẻ bất kì và cho cả lớp hát. Trẻ từ ngoài vào, nếu trẻ đó đi càng đến gần đồ vật cất giấu thì cả lớp càng hát to dần lên, nếu đi càng xa đồ vật thì cả lớp hát nhỏ dần. Trẻ đó sẽ lắng nghe tiếng hát để chỉ vào chỗ giấu đồ vật.

Nếu trẻ đó không tìm được đồ vật cất giấu thì phải đứng giữa lớp hát một bài.

- Cô tổ chức và bao quát trẻ chơi 2 - 3 lần.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

*Khám phá nguyên vật liệu làm muối lạc vừng(5E)*

(Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập– MĐ liên hệ)

### I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

#### 1. S-Khoa học:

- Biết được tính chất của các nguyên liệu để làm ra món muối lạc vừng: lạc, muối, vừng... đảm bảo an toàn cho sức khỏe. Gọi được tên các nguyên liệu làm muối lạc vừng. Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được giáo dục học tập thông qua hoạt động khám phá nguyên liệu làm muối lạc vừng.

#### 2. T- Công nghệ:

- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: 4 mẫu bảng ghi chép, hình ảnh nguyên liệu, hình ảnh thể hiện tính chất của nguyên liệu, mặt cười, mặt cười, ghim bấm, giá để tranh.

#### 3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu làm muối lạc vừng.

#### 4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thử nghiệm.

#### 5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả.

**6. Kỹ năng thế kỷ 21( Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

### II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Muối, lạc, vừng ...
- + Tranh lô tô, bảng ghi chép của trẻ,...
- + Giá vẽ, rô dựng nguyên vật liệu.
- + Video bước El: thu hút, gắn kết.

### II. QUY TRÌNH

**\*E1: Thu hút** (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2 ngày 29 /12)

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.

- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về món muối lạc vừng, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm muối lạc vừng... và quyết định làm thử nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm muối vừng.)

- Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

### **\*E2: Khám phá**

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay chúng mình cùng khám phá?

- Với những gì đã tìm hiểu thì theo các con nguyên liệu để làm muối vừng thơm ngon nhất cần đảm bảo tiêu chí gì?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+TC1: Vừng, lạc không bị hôi mốc.

+TC2: Vừng, muối, lạc đã được rang chín.

- Làm thế nào để biết nguyên liệu có an toàn hay không?

- Làm thế nào để biết vừng, muối, lạc có bị hôi mốc hay đã được rang chín hay chưa?

- Các con sẽ dùng gì để thể hiện những kết quả sau khi thí nghiệm?

- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng. Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình.

### **\*E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.

(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).

### **\*E4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm món muối vừng sau khi khám phá.

- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác làm muối vừng có được hay không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể làm muối vừng.

*-> Mỗi chúng ta đều có quyền được học, được tham gia hoạt động và được thể hiện khả năng của mình. Quan hoạt động khám phá nguyên liệu làm muối lạc vừng, các con biết được tính chất nguyên vật liệu, biết công dụng của món ăn, gọi được tên các nguyên vật liệu làm muối lạc vừng. Các con còn được cô giáo tôn trọng ý tưởng, khuyến khích sáng tạo – đó chính là các con đang được hưởng quyền học tập và phát triển năng khiếu.*

### **\*E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả, tuyên dương và hẹn trẻ làm muối vừng vào buổi học tiếp theo. (Thứ 6/2/1/2026)

## IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

*Thứ 4 ngày 31 tháng 12 năm 2025*

### PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

#### Làm quen nhóm chữ b,d,đ

#### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b,d,đ
- Củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

#### II. CHUẨN BỊ:

- Tranh về một số đồ dùng nghề nông có từ “bác nông dân”.
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ
- Xúc xắc có các chữ cái b,d,đ trên các mặt.
- Ngôi nhà có các chữ cái b,d,đ
- Bài tập để trẻ tìm khoanh tròn, gạch chân chữ

#### III. TIẾN HÀNH

##### 1. Trò chuyện cùng bé

- Cho trẻ xem tranh về công việc, đồ dùng, trang phục nghề nông. Chọn tranh bác nông dân
- Cho trẻ đoán từ bên dưới tranh – đọc từ: bác nông dân ( 2-3 lần).
- Cho trẻ lên ghép từ giống với từ bên dưới tranh.

- Cho trẻ đọc 2-3 lần.

- Cho trẻ chọn chữ cái đã học

## 2. Làm quen với chữ b,d,đ

### \* *Cô giới thiệu chữ cái “b”.*

- Cho trẻ quan sát thẻ chữ “b”.

- Giáo viên phát âm mẫu chữ "b" 3 lần (vừa phát âm vừa chỉ vào thẻ chữ).

- Hướng dẫn trẻ phát âm: mím miệng tự nhiên sau đó mở rộng, đẩy hơi từ trong miệng ra.

- Cho trẻ phát âm theo: Cả lớp – Tổ – Cá nhân.

- Cô cho trẻ tự nhận xét về đặc điểm của chữ "b".

- Cô khái quát lại: Chữ “b” gồm 2 nét, một nét sổ thẳng ở phía bên tay trái và một nét cong tròn khép kín ở phía bên tay phải.

Cho trẻ nhắc lại.

- Giới thiệu chữ “b” in hoa, viết thường, in thường.

### \* *Tương tự cô giới thiệu chữ cái “d”, “đ”*

\* So sánh chữ b- d; d -đ

- Giống: đều có một nét cong tròn khép kín và một nét sổ thẳng.

- Khác: Chữ “b” có nét sổ thẳng nằm phía bên trái nét cong tròn, còn chữ “d” có nét sổ thẳng ở phía bên phải nét cong tròn.

+ So sánh chữ “d - đ”.

- Giống: đều có một nét cong tròn khép kín và một nét sổ thẳng phía bên phải.

- Khác: Chữ “d” không có nét gạch ngang ở trên đầu còn chữ “đ” thì có một nét gạch ngang ở trên đầu.

- Các con vừa học chữ gì?

+ Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.

+Chơi TC: Tập tâm vòng.

- Tặng cho trẻ thẻ chữ b,d,đ: Cho trẻ nhậ chữ theo yêu cầu của cô, phát âm.

- Tặng cho mỗi trẻ một thẻ chữ b,d hoặc chữ đ mà trẻ thích cầm trên tay.

## 3. Bé vui chơi cùng chữ cái b,d,đ

*TC1: Xúc xắc tìm chữ*

Cách chơi: Khi xúc xắc lăn xong: mặt trên của xúc xắc có chữ cái gì thì trẻ có chữ cái đó sẽ chạy nhanh về ngôi nhà có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay.( Cho trẻ chơi 3- 4 lần)

*TC2: Nhanh tay nhanh mắt*

Yêu cầu trẻ khoanh tròn chữ b; gạch chân chữ d, đóng khung chữ đ trong các từ . Đếm và nói số tương ứng.

- Chia trẻ làm 4 nhóm và kiểm tra kết quả của từng nhóm.

Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời. Kết thúc giờ học.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

*Thứ 5 ngày 01 tháng 1 năm 2026*

*Nghỉ ngày lễ- Tết dương lịch*

*Thứ 6 ngày 02 tháng 01 năm 2026*

*Đạy bù vào ngày 10/1/2026*

### **PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

*Làm muối lạc vùng (EDP)*

*(Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp - MĐ liên hệ)*

#### **I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI**

**1.S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích và các nguyên liệu làm ra món muối lạc vùng. Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được bày tỏ ý kiến của mình thông qua hoạt động làm muối lạc vùng.

**2.T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu để làm muối lạc vùng (muối, lạc, vùng, thìa, bát, cối giã, túi vải, chày, khăn lau, ...)

**3.E- Kỹ thuật:** Trẻ có kỹ năng thực hiện theo đúng quy trình thiết kế để làm ra món muối lạc vùng (chuột vỏ lạc, giã, đập, trộn đều, xúc ...)

**4.M- Toán học:** Trẻ biết vận dụng kỹ năng đếm, đong, ....trong quá trình làm muối lạc vùng.

**5. A- Nghệ thuật:** Trẻ biết trưng bày, trang trí muối lạc vùng vừa tạo ra để sao cho thật ngon và đẹp mắt.

+ **Kỹ năng thế kỉ 21:** Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, tư duy phản biện.

## II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Vùng, lạc, muối đã được cô và trẻ rang sẵn, có số lượng đủ cho trẻ hoạt động.

- Đồ dùng: Cối, túi đập, chày, đĩa, thìa, hộp nhựa, ...

- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

## III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

### 1. Hỏi:

- Trẻ cùng cô chơi trò chơi: “Tập tầm vông”.

+ Lần 1: Ra hạt lạc.

+ Lần 2: Ra hạt vùng.

- Hỏi trẻ: Đây là hạt gì?

- Cho trẻ ngửi, ăn thử. Con thấy mùi vị như thế nào? Vì sao lại thơm như vậy?

- Ở đâu mà chúng mình lại có những hạt lạc được rang sẵn như vậy?

- Cô gợi mở ra ý tưởng làm muối vùng lạc cho trẻ.

### 2. Tưởng tượng :

Thực hiện vào HĐC thứ 4/31/12

- Buổi trước chúng mình đã được làm gì để chuẩn bị cho món muối vùng của chúng mình? (vẽ bản thiết kế quy trình, rang lạc, rang vùng, rang muối...)

- Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ mà trẻ đã làm để chuẩn bị cho món muối lạc vùng.

- Cô mở video (vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video).

-> Khi các con được xem video, được thảo luận và cùng nhau lên phương án làm muối lạc vùng thì chúng mình đã được tham gia quyền được tiếp cận thông tin và tham gia mọi hoạt động, quyền được tự do bày tỏ ý kiến.

### 3. Lập kế hoạch:

Thực hiện vào HĐC thứ 4/31/12

- Hỏi trẻ:

+ Cô và chúng mình đã chuẩn bị được những gì để làm ra món muối lạc vùng?

+ Hỏi lại trẻ các nguyên liệu trước mặt?

+ Với các nguyên liệu mà chúng mình đã chuẩn bị từ hôm qua thì bây giờ chúng mình sẽ làm gì để tạo ra món muối vùng lạc?

- Trẻ nói về ý tưởng của mình.

- Cô thống nhất tiêu chí :

- TC1: Đập dập, không bị nát.
- TC2: Độ mặn vừa phải, không mặn quá cũng không nhạt quá
- TC3: Trang trí đẹp mắt.

*-> Khi chúng mình được cùng nhau thảo luận, bàn bạc và cùng tìm ra tiêu chí, quy trình làm muối lạc vùng cho nhóm mình thì các con đã được tham gia Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp.*

#### **4. Thực hiện :**

- Mời trẻ lấy nguyên liệu, đồ dùng, dụng cụ về 4 nhóm để thảo luận, phân chia công việc.
- Trẻ thực hiện làm theo quy trình (nếu trẻ gặp khó khăn có thể hướng dẫn trẻ cách làm hoặc nhờ cô giúp đỡ giã hay cho tỉ lệ )
- + Mỗi nhóm cô định hướng và gợi ý để trẻ trưng bày khác nhau sao cho thật ngon và đẹp mắt.
- Trình bày sản phẩm với các nhóm: giới thiệu với bạn về cách làm muối vùng...và điều mình thấy thích nhất ở món muối vùng của nhóm mình.
- Chia sẻ cách làm, cô đưa ra câu gợi ý:
- + Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, trang trí.
- + Mời bạn nhóm khác lên thử và nếm, sau đó nhận xét.

#### **5. Cải tiến :**

- Các con có muốn thay đổi gì cho món muối vùng lạc của mình không?
- Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa những gì?
- Cô nhận xét chung và cho trẻ thưởng thức món ‘Rau củ luộc chấm muối vùng lạc’.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN QUẢN LÝ  
Được tải về từ hệ thống [e-learning.smas.edu.vn](http://e-learning.smas.edu.vn) lúc 21:14 ngày 25/05/2025  
bởi Bùi Thị Nga (3131303\_jnabtt) – Trường Mầm Non SMA

**NGƯỜI DUYỆT  
HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN**



Nguyễn Thị Tâm

**NGƯỜI SOẠN**

Nga

Bùi Thị Nga

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:11 30/12/2025  
bởi Bùi Thị Nga (31313303\_ngabt) - Trường Mầm non An Thắng